

Số: /SNV-CCVC

Bắc Giang, ngày tháng 8 năm 2023

V/v hướng dẫn bổ nhiệm và xếp
lương chức danh nghề nghiệp giáo
viên theo Thông tư số 08/2023/TT-
BGDDT ngày 14/4/2023 của Bộ
Giáo dục và Đào tạo

Kính gửi:

- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- UBND huyện, thành phố.

Thực hiện Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập; Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường tiểu học công lập; Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học cơ sở công lập; Thông tư số 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học phổ thông công lập; Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/4/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi bổ sung một số điều của các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập (sau đây gọi tắt là Thông tư số 01,02,03,04, 08). Sở Nội vụ hướng dẫn Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND huyện, thành phố rà soát, lập danh sách và hồ sơ đề nghị bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương giáo viên như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG

Giáo viên, hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, giám đốc, phó giám đốc (sau đây gọi chung là giáo viên) các bậc học mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông tại các trường, trung tâm công lập; đủ điều kiện, tiêu chuẩn bổ nhiệm, xếp lương hạng chức danh nghề nghiệp theo quy định tại các Thông tư số 01, 02, 03, 04 và 08 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (gọi chung là hạng mới).

Trường hợp chưa đủ điều kiện thực hiện bổ nhiệm, xếp lương vào hạng CDNN theo quy định của Thông tư số 01, 02, 03, 04, 08 thì tiếp tục giữ hạng, mã số và hệ số lương của chức danh nghề nghiệp hiện hưởng; thực hiện bổ

nhiệm và xếp lương khi có đủ điều kiện hoặc có hướng dẫn mới của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

II. THỰC HIỆN BỔ NHIỆM, XẾP LƯƠNG

1. Đối với giáo viên mầm non

a) Việc bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non thực hiện theo quy định tại khoản 9 Điều 1 Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT, cụ thể:

- Bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng III (mã số V.07.02.26) đối với giáo viên mầm non hạng IV (mã số V.07.02.06) đạt tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của giáo viên mầm non hạng III (mã số V.07.02.26);

- Bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng III (mã số V.07.02.26) đối với giáo viên mầm non hạng III (mã số V.07.02.05);

- Bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng II (mã số V.07.02.25) đối với giáo viên mầm non hạng II (mã số V.07.02.04).

b) Việc xếp lương giáo viên mầm non thực hiện theo quy định tại Điều 8 Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT.

2. Đối với giáo viên tiểu học

a) Việc bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học thực hiện theo quy định tại khoản 7 Điều 2 Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT, cụ thể:

- Bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng III (mã số V.07.03.29) đối với giáo viên tiểu học hạng IV (mã số V.07.03.09) đạt tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của giáo viên tiểu học hạng III (mã số V.07.03.29);

- Bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng III (mã số V.07.03.29) đối với giáo viên tiểu học hạng III (mã số V.07.03.08) đạt tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của giáo viên tiểu học hạng III (mã số V.07.03.29);

- Bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng II (mã số V.07.03.28) đối với giáo viên tiểu học hạng II (mã số V.07.03.07) có tổng thời gian giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng III (mã số V.07.03.08) và hạng II (mã số V.07.03.07) hoặc tương đương từ đủ 09 (chín) năm trở lên (không kể thời gian tập sự).

b) Việc xếp lương giáo viên tiểu học thực hiện theo quy định tại Điều 8 Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT.

3. Đối với giáo viên trung học cơ sở

a) Việc bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở thực hiện theo quy định tại khoản 8 Điều 3 Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT, cụ thể:

- Bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở hạng III (mã số V.07.04.32) đối với giáo viên trung học cơ sở hạng III (mã số

V.07.04.12) đạt tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của giáo viên trung học cơ sở hạng III (mã số V.07.04.32);

- Bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở hạng II (mã số V.07.04.31) đối với giáo viên trung học cơ sở hạng II (mã số V.07.04.11) có tổng thời gian giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở hạng III (mã số V.07.04.12) và hạng II (mã số V.07.04.11) hoặc tương đương đủ từ 09 (chín) năm trở lên (không kể thời gian tập sự);

- Bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở hạng I (mã số V.07.04.30) đối với giáo viên trung học cơ sở hạng I (mã số V.07.04.10).

b) Việc xếp lương giáo viên trung học cơ sở thực hiện theo quy định tại Điều 8 Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT.

4. Đối với các trường hợp đã được bổ nhiệm vào CDNN mới (tiếp nhận từ tỉnh ngoài về tỉnh Bắc Giang) (thực hiện theo quy định tại khoản 7 Điều 5 Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT)

Trường hợp giáo viên mầm non, phổ thông đã thực hiện việc bổ nhiệm sang chức danh nghề nghiệp tương ứng theo quy định tại các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT (các trường hợp chuyển từ tỉnh ngoài về Bắc Giang) thì cơ quan, địa phương, đơn vị lập danh sách, hồ sơ và phương án bổ nhiệm, xếp lương chức danh nghề nghiệp gửi về Sở Nội vụ. Trường hợp khi thực hiện việc bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, xếp lương theo các quy định sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT nếu có sự thay đổi về hạng chức danh nghề nghiệp được bổ nhiệm thì cơ quan quản lý có thẩm quyền ban hành quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp thay thế và không thực hiện việc truy thu tiền lương, phụ cấp chênh lệch đã chi trả. Trường hợp không có sự thay đổi về hạng chức danh nghề nghiệp được bổ nhiệm thì giữ nguyên hạng chức danh nghề nghiệp đã được bổ nhiệm và không cần ban hành quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp thay thế.

5. Đối với trường hợp đang trong thời hạn xử lý kỷ luật hoặc trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật viên chức (thực hiện theo quy định tại khoản 11 Điều 5 Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT)

Trường hợp giáo viên đang trong thời hạn xử lý kỷ luật hoặc trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật viên chức quy định tại Điều 56 Luật Viên chức được sửa đổi, bổ sung tại khoản 8 Điều 2 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức hoặc năm học 2021-2022 bị đánh giá, xếp loại viên chức không hoàn thành nhiệm vụ thì giữ nguyên mã số, hệ số lương hiện hưởng cho đến khi hết thời gian thi hành kỷ luật hoặc được đánh giá, xếp loại viên chức hoàn thành nhiệm vụ trở lên thì được bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương theo quy định.

6. Trường hợp giáo viên vẫn giữ các ngạch giáo viên có đầu mã ngạch là “15.”, “15a.”, “15c.”, mã ngạch của công chức thì cơ quan, địa phương, đơn vị

căn cứ vào hướng dẫn bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp tại các Thông tư liên tịch số 20/2015/TTLT-BGDĐT-BNV, 21/2015/TTLT-BGDĐT-BNV, 22/2015/TTLT-BGDĐT-BNV, 23/2015/TTLT-BGDĐT-BNV để đề nghị bổ nhiệm vào hạng chức danh nghề nghiệp mới tương ứng theo quy định tại các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT (thực hiện theo quy định tại khoản 6 Điều 5 Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT).

7. Đối với giáo viên THCS đang giảng dạy tại các trường Phổ thông dân tộc nội trú trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, thực hiện như đối với giáo viên THCS đang giảng dạy tại các trường THCS thuộc huyện, thành phố.

III. CHUYỂN CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN CHƯA ĐƯỢC BỔ NHIỆM CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP ĐÚNG VỚI CẤP HỌC ĐANG GIẢNG DẠY

Trường hợp giáo viên chưa được bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp đúng với cấp học đang giảng dạy thì cơ quan, địa phương, đơn vị rà soát, lập danh sách (theo **mẫu M1**) và hồ sơ (theo quy định tại khoản 3 mục IV Công văn này) đề nghị xét chuyển chức danh nghề nghiệp gửi về Sở Nội vụ trước ngày **10/9/2023** (đồng thời gửi bản excel vào địa chỉ ducnta_snv@bacgiang.gov.vn).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng các trường công lập

- Triển khai quy định của Thông tư, văn bản hướng dẫn của Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND huyện, thành phố đến toàn thể đội ngũ giáo viên nhà trường, đảm bảo công khai, minh bạch.

- Thành lập Hội đồng rà soát (5 thành viên), gồm: Chủ tịch Hội đồng là Hiệu trưởng; Phó Chủ tịch Hội đồng là Phó Hiệu trưởng; các thành viên: đại diện Công đoàn, bộ phận chuyên môn và bộ phận khác có liên quan. Hội đồng có nhiệm vụ xem xét, đối chiếu các văn bản, điều kiện, tiêu chuẩn của chức danh nghề nghiệp giáo viên. Hướng dẫn, kiểm tra việc hoàn thiện hồ sơ của giáo viên, đảm bảo đủ thành phần tại điểm 3 mục này.

- Hiệu trưởng các trường phải chịu trách nhiệm về kết quả rà soát hồ sơ và giải quyết những kiến nghị tại đơn vị theo quy định.

- Tổng hợp danh sách (theo **Mẫu M2, M3, M4**), văn bản đề nghị bổ nhiệm, xếp lương kèm theo hồ sơ gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND huyện, thành phố trước ngày **05/9/2023** (hồ sơ do Hiệu trưởng gửi trực tiếp).

- Trường hợp cần thiết, Hội đồng thành lập Tổ giúp việc Hội đồng rà soát hồ sơ theo quy định.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND huyện, thành phố

- Chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương giáo viên của các trường học thuộc thẩm quyền quản lý.

- Thành lập Hội đồng xét duyệt hồ sơ (có 05 hoặc 07 thành viên) gồm: lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND huyện, thành phố; lãnh đạo, chuyên viên Phòng Tổ chức cán bộ, Phòng Nội vụ, Phòng Giáo dục và Đào tạo. Nhiệm vụ của Hội đồng xét duyệt hồ sơ:

+ Thông báo công khai Thông tư, văn bản hướng dẫn của Sở Nội vụ đến các trường mầm non, tiểu học, THCS thuộc thẩm quyền quản lý;

+ Kiểm tra, rà soát hồ sơ, chịu trách nhiệm về tiêu chuẩn, tính chính xác của hồ sơ và giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo về tiêu chuẩn, hồ sơ của giáo viên đề nghị bổ nhiệm, xếp lương.

- Trường hợp cần thiết, Hội đồng xét duyệt hồ sơ thành lập Tổ giúp việc Hội đồng theo quy định.

- Có văn bản đề nghị bổ nhiệm, xếp lương giáo viên (trong đó nêu rõ tổng số giáo viên, số đủ điều kiện, không đủ điều kiện theo từng cấp học) kèm theo danh sách (theo **Mẫu M2, M3, M4**) và hồ sơ về Sở Nội vụ (qua phòng Công chức, viên chức) trước **ngày 30/9/2023** (đồng thời gửi bản excel vào địa chỉ: ducnta_snv@bacgiang.gov.vn).

* **Lưu ý:** Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND huyện, thành phố thực hiện theo đúng mẫu hướng dẫn của Sở Nội vụ; danh sách bản giấy có chữ ký, đóng dấu của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch UBND huyện, thành phố. Hồ sơ giáo viên gửi về Sở Nội vụ được đánh số và xếp theo thứ tự theo đúng danh sách và theo từng đơn vị (Sở Nội vụ nhận hồ sơ theo cơ quan, địa phương; giáo viên các trường không trực tiếp gửi hồ sơ về Sở Nội vụ).

3. Giáo viên trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở: khi khai và nộp hồ sơ đảm bảo trung thực, phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác hồ sơ của mình.

* **Hồ sơ đề nghị bổ nhiệm, xếp lương giáo viên** (02 bộ photo, trong đó 01 bộ gửi về Sở Nội vụ, 01 bộ lưu tại Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND huyện, thành phố) gồm:

- Quyết định tuyển dụng; Quyết định thay đổi chức danh nghề nghiệp từ nhân viên hành chính sang giáo viên (đối với trường hợp tuyển dụng là nhân viên hành chính);

- Các Quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp; Quyết định lương hiện hưởng;

- Văn bằng, chứng chỉ sư phạm (nếu có);

- Nhận xét, đánh giá năm học 2021-2022, 2022-2023.

- Các giấy tờ minh chứng khác (nếu có).

- Thời điểm tính thời gian giữ chức danh nghề nghiệp là ngày **01/6/2023**.
Đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND huyện, thành phố Quyết định nâng bậc lương thường xuyên, phụ cấp thâm niên vượt khung đối với giáo viên đủ điều kiện bổ nhiệm, xếp lương đợt 1 tính đến thời điểm **01/6/2023**.

Hồ sơ đã nộp không trả lại.

Công văn này thay thế Công văn số 1544/SNV-CCVC ngày 14/10/2021 của Sở Nội vụ.

Trong quá trình thực hiện có vướng mắc đề nghị cơ quan, địa phương, đơn vị liên hệ Phòng Công chức, viên chức Sở Nội vụ (số điện thoại: 02043.554.908) để được giải đáp./.

(Kèm theo Công văn các biểu mẫu M1, M2, M3, M4)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, CCVC.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Quang Đông